

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Tên Dự án: Cải tạo, chỉnh trang đường giao thông trục chính và ngõ xóm thôn Yên Vinh, xã Quang Minh.

2. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông; Cấp IV.

3. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư – hạ tầng xã Quang Minh.

4. Địa điểm xây dựng: xã Quang Minh, thành phố Hà Nội.

5. Quy mô dự án:

Cải tạo, nâng cấp đường giao thông trục chính và ngõ xóm thôn Yên Vinh, xã Quang Minh với tổng chiều dài 7,2km, bề rộng mặt đường trung bình 3,0-:5,0m, tốc độ thiết kế 20-:30km/h, gồm các hạng mục: Nền mặt đường, hệ thống thoát nước đồng bộ. Giải pháp thiết kế: Nền đường: Gia cố các vị trí nền đường hỏng và hoàn trả các vị trí nền đường đào rãnh thoát nước sử dụng kết cấu gồm các lớp: Lớp móng CPDD loại I dày 15cm; Lớp bạt dứa chống mất nước; Bê tông xi măng M250# dày 16cm. Mặt đường: Sử dụng mặt đường bê tông nhựa Asphalt C12.5 dày 6cm, trên các lớp bê tông nhựa Asphalt C12.5 bù phụ tạo phẳng, mặt đường bê tông xi măng hiện trạng. Thoát nước: Cơ bản tính toán tận dụng hệ thống rãnh thoát nước hiện trạng kết hợp xây mới hệ thống rãnh thoát nước các vị trí chưa có, xuống cấp bằng hệ thống rãnh xây B400 đồ liền kết hợp hệ thống ga thu, thăm bằng composite đồng bộ. Hướng thoát nước cơ bản theo hiện trạng của tuyến được đầu nối vào hạ tầng chung của khu vực.

(Nội dung chi tiết theo thiết kế bản vẽ thi công scan đính kèm)

II. Phạm vi công việc:

1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án, thời gian, tiến độ thực hiện

- Phạm vi công việc đối với nhà thầu: Thực hiện Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình đảm bảo đúng chất lượng, tiến độ thực hiện, tuân thủ theo các quy định hiện hành của nhà nước.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.

- Nguồn vốn: Ngân sách xã

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư – hạ tầng xã Quang Minh
- Thời gian thực hiện: 180 ngày.
- Nhân sự nhà thầu đề xuất tối thiểu đáp ứng yêu cầu theo HSMT.

2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn.

Yêu cầu chung:

Đảm bảo theo các yêu cầu của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và theo các Nghị định của Chính phủ: số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

2.1. Yêu cầu chung đối với tư vấn giám sát

- a) Thực hiện giám sát ngay từ khi khởi công công trình.
- b) Thường xuyên, liên tục trong quá trình thi công xây dựng.
- c) Căn cứ vào thiết kế được duyệt, chỉ dẫn kỹ thuật, quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng.
- d) Trung thực, khách quan, không vụ lợi.
- e) Các nhân sự chủ chốt bố trí cho gói thầu phải phù hợp với điều kiện thực tế, quy mô, tính chất và tiến độ thực hiện của gói thầu, bảo đảm đúng người, đúng vị trí theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.
- f) Đối với nhận sự Giám sát trưởng và cán bộ tư vấn giám sát công tác an toàn lao động và vệ sinh lao động là các vị trí cần thiết trong công tác quản lý chất lượng, tiến độ, an toàn lao động và điều hành hoạt động giám sát tại hiện trường; do đó phải thường xuyên, liên tục có mặt tại công trường nhằm bảo đảm khả năng kiểm soát, điều hành và xử lý kịp thời các công việc phát sinh trong quá trình thi công xây dựng.

2.2. Việc giám sát thường xuyên, liên tục, có hệ thống, được hiểu và có nghĩa như sau:

- a) TVGS sẽ thống nhất với Nhà thầu thi công xây dựng, Chủ đầu tư về hệ thống, kế hoạch, biện pháp kiểm soát chất lượng, trên cơ sở hồ sơ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật, các tiêu chuẩn áp dụng cho công tác thi công và nghiệm thu, biện pháp thi công, quy trình giám sát thi công và nghiệm thu và các đề xuất khác do các bên đề xuất;

b) Giám sát thi công xây dựng, nghiệm thu công việc xây dựng theo đúng quy trình giám sát thi công và và nghiệm thu, đúng biện pháp kiểm soát chất lượng được Chủ đầu tư phê duyệt;

c) Tư vấn giám sát có mặt tại hiện trường, để kiểm tra và nghiệm thu vật tư, thiết bị; nghiệm thu công việc xây dựng hoàn thành; nghiệm thu công việc che khuất hay nghiệm thu giai đoạn sau khi có phiếu yêu cầu nghiệm thu của Nhà thầu do chỉ huy trưởng công trường ký xác nhận. Kết quả nghiệm thu được ghi biên bản hoặc phiếu kiểm tra do Nhà thầu lập;

d) Đối với các công việc kiểm tra nghiệm thu thường xuyên hàng ngày mà kết quả kiểm tra ghi vào phiếu kiểm tra hay NKTC thì không bắt buộc phải có phiếu yêu cầu nghiệm thu;

e) Việc kiểm tra, nghiệm thu và ghi chép NKTC diễn ra theo một quy trình nhất định, tuần tự, không thay đổi trong suốt quá trình xây dựng công trình.

2.3. Yêu cầu về công tác tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình:

- Công tác chuẩn bị của tổ chức tư vấn giám sát;
- Giám sát chất lượng;
- Giám sát khối lượng;
- Giám sát tiến độ;
- Giám sát an toàn lao động, phòng chống cháy, nổ, vệ sinh môi trường;
- Những nội dung thực hiện khác của TVGS trong quá trình thi công.

III. Các yêu cầu về giải pháp và phương pháp luận:

3.1. Hiểu rõ mục đích gói thầu

3.1.1. Trình bày đúng, đầy đủ, chi tiết về phạm vi, quy mô, mục đích, yêu cầu và nhiệm vụ của gói thầu đã nêu trong điều khoản tham chiếu. Hiểu rõ mối quan hệ giữa Tổ chức tư vấn, Nhà thầu với Chủ đầu tư và các cơ quan liên quan. Quyền và nghĩa vụ của tư vấn giám sát. Nhà thầu trình bày các nội dung sau:

- Hiểu biết về dự án, gói thầu gồm: Hiện trạng công trình; Điều kiện tự nhiên, xã hội khu vực thi công; Thuận lợi, khó khăn;
- Hiểu biết về mục đích và yêu cầu nhiệm vụ của gói thầu.
- Sơ đồ và thuyết minh mối quan hệ giữa Tổ chức tư vấn, Nhà thầu với Chủ đầu tư và các cơ quan liên quan.
- Lập giải pháp trao đổi thông tin giữa các bên khoa học, hiệu quả đảm bảo tiến độ thực hiện gói thầu.

- Quyền và nghĩa vụ của tư vấn giám sát.

3.1.2. Nhà thầu có quy trình tổng thể về thực hiện nhiệm vụ giám sát. Nhà thầu trình bày các nội dung sau:

- Sơ đồ tổ chức thực hiện trong đó có thể hiện quyền và trách nhiệm của các bộ phận tham gia thực hiện nhiệm vụ giám sát.
- Quy trình tổng thể thực hiện công tác giám sát.

3.1.3. Nhà thầu có Khảo sát hiện trường dự án (đề xuất về kỹ thuật có các hình minh họa vị trí, đặc điểm hiện trạng của dự án). Nhà thầu trình bày các nội dung sau:

- Khảo sát mô tả chi tiết hiện trạng hiện trường dự án và xung quanh dự án.
- Hình ảnh hiện trạng dự án.

3.2. Cách tiếp cận và phương pháp luận

3.2.1. Đề xuất về kỹ thuật bao gồm tất cả hạng mục công việc quy định trong điều khoản tham chiếu. Các hạng mục công việc được phân chia thành những nhiệm vụ cụ thể một cách hoàn chỉnh và logic. Nhà thầu trình bày các nội dung sau:

- Các cơ sở pháp lý phục vụ công tác giám sát thi công xây dựng.
- Danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn phục vụ kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, giai đoạn thi công;
- Danh mục tiêu chuẩn phục vụ kiểm tra, nghiệm thu, kiểm tra vật tư, vật liệu, thiết bị sử dụng cho công trình.
- Có phân công cho từng chuyên gia tư vấn đề xuất thực hiện cho dự án.
- Các hạng mục công việc được phân chia thành những nhiệm vụ cụ thể một cách hoàn chỉnh và logic, bao gồm:

****/ Kiểm tra, giám sát trong giai đoạn chuẩn bị thi công gồm:***

- Kiểm tra điều kiện khởi công công trình;
- Kiểm tra hồ sơ thiết kế thi công từng hạng mục;
- Kiểm tra phê duyệt biện pháp thi công;
- Kiểm tra phê duyệt sơ đồ tổ chức thi công;
- Kiểm tra biện pháp tổ chức đảm bảo chất lượng của nhà thầu (Sơ đồ tổ chức đảm bảo chất lượng xây lắp, năng lực chuyên môn đội ngũ kỹ thuật, hồ sơ hệ thống đảm bảo chất lượng);
- Kiểm tra thiết bị thi công;
- Kiểm tra năng lực phòng thí nghiệm;

- Kiểm tra xem xét chấp thuận các nội dung nhà thầu đệ trình (kiểm tra kế hoạch tổ chức thí nghiệm, tiến độ thi công, kế hoạch kiểm tra nghiệm thu, kế hoạch tổng hợp an toàn lao động, vệ sinh môi trường...);

****/ Kiểm tra, giám sát vật tư, vật liệu, thiết bị chính sử dụng cho gói thầu và thiết bị sử dụng cho công trình gồm:***

- Kiểm soát và theo dõi lấy mẫu vật liệu;
- Lưu đồ và quy trình nghiệm thu vật liệu đầu vào;
- Kiểm tra, giám sát các loại vật tư, vật liệu có trong gói thầu;
- Quy trình kiểm tra giám sát công tác lấy mẫu thí nghiệm các loại vật liệu sử dụng cho công trình.

****/ Kiểm tra, giám sát các công tác thi công xây dựng:***

- Quy trình kiểm tra giám sát tất cả các công tác thi công, cung cấp lắp đặt thiết bị trong gói thầu.

****/ Xây dựng hệ thống tài liệu làm căn cứ nghiệm thu và quy trình nghiệm thu (có biểu mẫu phù hợp nội dung của gói thầu):***

- Hệ thống tài liệu làm căn cứ nghiệm thu vật liệu đầu vào;
- Hệ thống tài liệu làm căn cứ nghiệm thu và quy trình nghiệm thu công việc xây dựng;
- Hệ thống tài liệu làm căn cứ nghiệm thu thanh toán;
- Hệ thống tài liệu làm căn cứ nghiệm thu và quy trình nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng;
- Hệ thống tài liệu làm căn cứ nghiệm thu và quy trình nghiệm thu hoàn thành công trình để bàn giao đưa vào sử dụng.

3.2.2. Đề Xuất quy trình, nội dung giám sát và biện pháp quản lý hồ sơ. Nhà thầu trình bày các nội dung sau:

- Trình bày Đề xuất quy trình và nội dung giám sát tiến độ, an toàn lao động và vệ sinh môi trường
- Trình bày biện pháp quản lý hồ sơ, tài liệu trong quá trình giám sát thi công xây dựng

3.3. Sáng kiến cải tiến

3.3.1. Đề xuất các sáng kiến cải tiến để thực hiện tốt hơn các công việc nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện dự án. Có đề xuất thực hiện tốt các công việc mang tính đặc thù của dự án (đưa ra các giải pháp đảm bảo chất lượng cho dự án). Nhà thầu trình bày các nội dung sau:

- Có đề xuất hợp lý, chi tiết.
- Có đề xuất thực hiện tốt các công việc mang tính đặc thù của dự án.

3.4. Cách trình bày

- Đề xuất được kết cấu và trình bày một cách hợp lý, dễ theo dõi
- Đề xuất hoàn chỉnh và thuyết phục

3.5. Kế hoạch triển khai

3.5.1. Kế hoạch công việc phải bao gồm tất cả nhiệm vụ để thực hiện dự án. Mỗi nhiệm vụ cụ thể phải được phân tích mô tả một cách hoàn chỉnh, phù hợp và rõ ràng. Nhà thầu trình bày các nội dung sau:

- Trình bày kế hoạch triển khai giám sát các công tác thi công xây lắp, lắp đặt thiết bị. Các nhiệm vụ phải được phân tích mô tả một cách hoàn chỉnh, phù hợp và rõ ràng.
- Trình bày kế hoạch huy động, biểu đồ công tác và lịch bố trí nhân sự tại hiện trường bảo đảm phù hợp với tiến độ, tính chất công việc và nhiệm vụ của từng vị trí.

3.5.2. Trình bày kế hoạch cho thấy được sự tối ưu hóa việc huy động các nguồn lực nhằm đảm bảo chắc chắn tiến độ được thực hiện theo yêu cầu. Có sự gắn kết giữa trách nhiệm của nhà thầu và chủ đầu tư trong quá trình thực hiện công việc. Nhà thầu trình bày các nội dung sau:

- Bảng biểu mô tả kế hoạch thực hiện công việc và tiến độ nộp báo cáo.
- Kế hoạch cho thấy được sự tối ưu hóa việc huy động các nguồn lực nhằm đảm bảo chắc chắn tiến độ được thực hiện theo yêu cầu. Có sự gắn kết giữa trách nhiệm của nhà thầu và chủ đầu tư trong quá trình thực hiện công việc.

3.5.3. Tiến độ hoàn thành: Đầy đủ, chi tiết tất cả các hạng mục và đạt yêu cầu tiến độ (180 ngày). Nhà thầu trình bày các nội dung sau:

- Biểu đồ chi tiết tiến độ công việc bao gồm các công việc cần thực hiện.
- Tiến độ 180 ngày.

3.6. Bố trí nhân sự

3.6.1. Nhân sự được bố trí theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu; Thời điểm và thời gian huy động phù hợp với kế hoạch triển khai. Nhà thầu trình bày các nội dung:

- Bố trí nhân sự theo yêu cầu E-HSMT.
- Thời điểm và thời gian huy động phù hợp với kế hoạch triển khai.

3.6.2. Đề xuất cơ cấu tổ chức và bố trí nhân sự cho thấy tư vấn đã tối ưu việc

huy động các nguồn lực một cách kinh tế và hiệu quả. Thể hiện tính trách nhiệm cao, lâu dài các nhân sự chủ chốt. Có Sơ đồ tổ chức đầy đủ và chi tiết, kế hoạch bố trí nhân lực phù hợp với tiến độ. Có phân công cho từng chuyên gia tư vấn đề xuất thực hiện cho dự án. Nhà thầu trình bày các nội dung sau:

Căn cứ vào các nội dung/hạng mục công việc của gói thầu, Nhà thầu đề xuất sơ đồ tổ chức công tác giám sát (có sơ đồ và thuyết minh cụ thể). Trong đó:

- Có sơ đồ tổ chức của nhà thầu (bao gồm cả thuyết minh).
- Có sơ đồ bố trí cán bộ chuyên ngành phải phù hợp với công việc và đề xuất trong E-HSMT. Thuyết minh sơ đồ gồm: Quyền hạn, trách nhiệm của các cán bộ.
- Có phân công cho từng chuyên gia tư vấn đề xuất thực hiện cho dự án.

IV. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Trong vòng 05 ngày kể từ khi hợp đồng có hiệu lực, Nhà thầu nộp kế hoạch thực hiện cho Bên mời thầu.

- Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng phải nộp các báo cáo sau cho Chủ đầu tư: Báo cáo tuần, báo cáo tháng, báo cáo giai đoạn.

- Tiến độ nộp báo cáo:

+ Báo cáo tuần nộp vào chiều thứ hai hàng tuần. Nhà thầu nộp báo cáo gồm các nội dung sau:

Các công việc đã thực hiện trong tuần và kết quả đạt được.

Tiến độ thực hiện so với tiến độ yêu cầu.

Kế hoạch công tác tuần tiếp theo.

+ Báo cáo tháng nộp vào chiều thứ hai của tuần thứ nhất trong tháng. Nhà thầu nộp báo cáo gồm các nội dung sau:

Các công việc đã thực hiện trong tháng và kết quả đạt được.

Tiến độ thực hiện so với tiến độ yêu cầu.

Kế hoạch công tác tháng tiếp theo.

+ Báo cáo giai đoạn nộp ngay sau khi kết thúc một giai đoạn thi công.

+ Báo cáo khác: Khi có các vấn đề phát sinh, Nhà thầu gửi báo cáo cho Bên mời thầu mô tả vấn đề và đề xuất biện pháp xử lý.

V. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Kinh nghiệm và nhân sự nhà thầu phải đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT.

- Nhà thầu phải trình danh sách các nhân sự đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm để thực hiện giám sát các hạng mục thi công công trình trong đó phải nêu rõ vị trí công việc theo đề xuất trong E-HSDT.

VI. Trách nhiệm của bên mời thầu:

Dự kiến khả năng cung cấp điều kiện làm việc, cán bộ hỗ trợ của bên mời thầu và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình. Tổ chức các cuộc họp để báo cáo tiến độ triển khai thực hiện.